|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN GIÁM SÁT**  **TÀI CHÍNH QUỐC GIA**  Số: /BC-UBGSTCQG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày28tháng8năm 2015* |

**BÁO CÁO**

**TÌNH HÌNH KINH TẾ THÁNG 8 VÀ 8 THÁNG ĐẦU NĂM 2015**

*(Tài liệu phục vụ phiên họp Chính phủ tháng 8/2015)*

* *Trong khi tăng trưởng của các nền kinh tế phát triển tích cực (nhất là Mỹ và Châu Âu) thì các nước BRICS lại đang phải đối mặt với hàng loạt khó khăn.*
* *Trước việc NDT mất giá, NHNN đã chủ động điều chỉnh biên độ và tỷ giá bình quân liên ngân hàng. Sự điều chỉnh này là kịp thời với liều lượng hợp lý, vừa duy trì lợi thế cạnh tranh của hàng Việt Nam đối với Trung Quốc cũng như các nước trong khu vực, vừa không ảnh hưởng đến mục tiêu kiểm soát lạm phát.*
* *Khu vực ngân hàng ổn định thanh khoản, tăng trưởng tốt, trích lập DPRR tăng. Thị trường chứng khoán suy giảm nhưng có cơ sở để phục hồi.*
* *Nền kinh tế còn một số khó khăn như thu NSNN chậm hơn so với kế hoạch, phát hành TPCP khó đạt kế hoạch đề ra.*

1. **KINH TẾ THẾ GIỚI**

Trong khi những rủi ro kinh tế vĩ mô (suy thoái, giảm phát, vấn đề Hy Lạp…) tại Mỹ, Châu Âu có phần giảm nhẹ thì các vấn đề về tài chính như biến động tỷ giá, giá dầu thấp, dòng vốn đổi chiều, thị trường chứng khoán sụt giảm… làm tăng rủi ro cho các nền kinh tế mới nổi.

**1. Về tăng trưởng kinh tế**

***1.1 Tăng trưởng của các nền kinh tế phát triển tích cực nhất là Mỹ và Châu Âu***

***Mỹ,***tăng trưởng GDP quý II đạt 2,7% (so với mức2,6% cùng kỳ 2014); tỷ lệ thất nghiệp giảm từ 5,5% xuống 5,3% trong tháng 6 và 7; sản xuất công nghiệp tháng 7 tăng 0,6% (so với mức 0,1% của tháng trước), lạm phát là 0,2%.

***Châu Âu,***tăng trưởng GDPquý II đạt 1,2% (so với mức 0,8% cùng kỳ 2014), lạm phát tháng 7 là 0,2% (mức lạm phát cao hơn 0% tháng thứ 3 liên tiếp). Do được hưởng lợi từ đồng euro yếu nên kim ngạch xuất khẩu của khu vực trong tháng 6 đạt 182,7 tỷ euro[[1]](#footnote-1), tăng 12% so với cùng kỳ năm 2014, đưa thặng dư thương mại hàng hóa của khu vực lên 26,3 tỷ euro. Tuy nhiên, chỉ số PMI tháng 8 và tỷ lệ thất nghiệp trong tháng 6 vẫn giữ nguyên so với tháng trước lần lượt là 52,4 điểm và 11,1%.

***Nhật Bản***, tăng trưởng GDP quý II là âm 1,6%[[2]](#footnote-2) do tiêu dùng giảm 0,8% (chiếm 60% GDP)khi tiền lương tăng chậm, trong khi xuất khẩu giảm tới 4,4%. Chỉ số giá tiêu dùng tăng 0,4% trong tháng 6 - tháng tăng thứ 2 liên tiếp. Tuy nhiên, chỉ số PMI tháng 8 ở mức 51,9 điểm tăng so với mức 51,2 điểm trong tháng 7.

***1.2 Tăng trưởng của các nước BRICS gặp khó khăn***

***Nga*** tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức khi giá dầu giảm sâu. Chính phủ nước này dự báo tăng trưởng năm 2015 là âm 2,8%. Thậm chí nếu giá dầu ở mức 40 USD/thùng thì tăng trưởng còn xuống tới âm 7%[[3]](#footnote-3), và khoảng 187 ngân hàng đối mặt với tình trạng thiếu hụt nguồn vốn, trong khi tỷ lệ nợ xấu sẽ tăng gấp đôi lên 17,7%. Trong khi đó, lạm phát tháng 7 tăng nhẹ ở mức 15,8% (tháng 6 là 15,3%), đồng Rupe giảm giá 18% so với USD trong tháng 7. NHTW Nga đã lần thứ 5 trong năm 2015 hạ lãi suất cơ bản từ mức 11,5% xuống còn 11%.

***Brazil,*** tăng trưởng quý I là -1,6%, là quý thứ 4 liên tiếp tăng trưởng âm. Trong khi đó, lạm phát tăng từ 7,2% trong tháng 1 lên 9,6% trong tháng 7. Nước này cũng đang phải đối mặt với vấn đề nợ công khi bang Rio Grande do Sul (bang lớn thứ 5) tuyên bố vỡ nợ.

***Trung Quốc*** đang tăng trưởng chậm lại, xuất khẩu và nhu cầu nội địa cũng như đầu tư đều yếu: chỉ số PMI tháng 8 là 47,1 điểm thấp hơn mức 47,8 điểm trong tháng trước; giá trị gia tăng của công nghiệp trong tháng 7 tăng 6% so với cùng kỳ, (giảm so với mức 6,8% của tháng 6); doanh số bán lẻ tăng 10,5% so với cùng kỳ (thấp hơn mức 10,6% của tháng 6); xuất khẩu tháng 7 giảm 8,3% so với cùng kỳ. Trong 7 tháng đầu năm 2015, đầu tư tài sản cố định tăng 11,2% so với năm 2014 (thấp hơn mức 11,4 % của 6 tháng đầu năm). Chính phủ Trung Quốc đã phải tung ra hàng loạt các biện pháp mạnh để kích cầu và ổn định thị trường như phá giá đồng nhân dân tệ; bơm tiền vào hệ thống tài chính với số lượng lớn[[4]](#footnote-4), hạ lãi suất và giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc[[5]](#footnote-5). Điều này đã đẩy chi tiêu ngân sách tăng cao, chi tiêu công của Trung Quốc trong 7 tháng đầu năm đã tăng lên mức 9 nghìn tỷ NDT, tăng 13,4% so với năm ngoái[[6]](#footnote-6), nợ xấu trong quý I tăng lên mức kỷ lục 140 tỷ NDT (23 tỷ USD); dự trữ ngoại hối giảm 192 tỷ USD trong 7 tháng qua[[7]](#footnote-7). Dự báo tăng trưởng GDP của Trung Quốc tiếp tục giảm trong 2 quý cuối năm, xuống 6,7% và 6,6%[[8]](#footnote-8).

**2. Về thị trường tài chính tiền tệ và hàng hóa**

Thị trường tài chính quốc tế đã hứng chịu một cơn chấn động lớn sau khi NHTW Trung Quốc phá giá NDT. Thị trường tiếp tục diễn biến phức tạp khi có nhiều thông tin trái chiều nhận định về tình hình cũng như dự báo kinh tế Trung Quốc.

Đồng NDT (theo giá thị trường) mất giá 2,9% trong tuần thứ 2 tháng 8[[9]](#footnote-9), cao hơn mức mất giá 2,4% của cả năm 2014. Việc mất giá NDT đã dẫn đến đồng tiền 8 nước châu Á (Hàn Quốc, Đài Loan, Ấn Độ, Singapore, Phillipine, Malaysia, Thái Lan và Indonesia) mất giá trung bình 1,7% ngay trong tuần thứ 2 và 1,2% trong tuần tiếp theo (tổng cộng là 2,9%). Tuy nhiên, đồng Euro và Yên Nhật vẫn giữ ổn định.

TTCK Trung Quốc lao dốc, cho tới ngày 26/08/2015, TTCK mất 43,3% kể từ khi đạt đỉnh vào ngày 12/06/2015. Trong vòng hai tháng, giá trị thị trường của TTCK Trung Quốc sụt giảm 5.000 tỷ USD. Chỉ số MSCI các thị trường chứng khoán mới nổi đã giảm 17% so với đầu năm 2015 và 27% so với cùng kỳ năm ngoái. Giới đầu tư quốc tế đang có xu hướng nhìn nhận sự suy giảm rất mạnh của các TTCK mới nổi trong thời gian gần đây có sự tương đồng với cuộc khủng hoảng 1997 – 1998 và lo ngại những biến động và rủi ro hệ thống có thể còn tiềm ẩn trong tương lai gần. TTCK Mỹ điều chỉnh mạnh. Chỉ số Dow Jones và S&P 500 đã điều chỉnh giảm hơn 10% từ mức cao nhất trong tháng 5 năm nay; Nikkei 225 giảm 13,64%; Kospi giảm 8,23%.

Trước những bất ổn về tình hình tài chính, dòng vốn đầu tư chứng khoán đang có dấu hiệu chảy từ thị trường mới nổi sang châu Âu. Từ giữa tháng 7 đến giữa tháng 8, tổng số vốn chảy ra khỏi những thị trường mới nổi đã lên đến 17 tỷ USD, chiếm hơn 50% trên tổng số 29,4 tỷ USD vốn bị rút kể từ đầu năm nay[[10]](#footnote-10). Trong khi đó, chứng khoán Châu Âu đón nhận 83,5 tỷ USD chảy vào thị trường này. Dòng vốn bị rút ra khỏi Trung Quốc đã lên đến 190 tỷ USD trong 7 tuần qua khiến thanh khoản trên thị trường liên ngân hàng cạn kiệt và đẩy lãi suất Shibor tăng tổng cộng 30 điểm cơ bản trong 10 phiên giao dịch gần nhất, báo hiệu sự căng thẳng trên thị trường.

Việc điều chỉnh tỷ giá NDT thực chất chỉ là ngòi nổ của quả bom “lòng tin” vốn dĩ đã lung lay từ lâu về nền kinh tế Trung Quốc. Thị trường quốc tế bao gồm cả các nhà đầu tư và các nhà kinh tế lâu nay vẫn ngờ vực về số liệu thống kê của Trung Quốc. Một số đánh giá cho rằng kinh tế Trung Quốc 6 tháng đầu năm chỉ tăng trưởng 6,2%-6,3% so với 7% Chính phủ công bố. Willem Buiter, kinh tế gia trưởng của Citigroup thậm chí còn đánh giá kinh tế Trung Quốc chỉ tăng trưởng khoảng 4%-5%. Nợ công của Chính phủ địa phương cũng được một số nguồn ước tính cao hơn tới 30%-35% so với số liệu chính thức. Chính vì vậy, thị trường đã phản ứng rất tiêu cực trước động thái điều chỉnh tỷ giá của NHTW Trung Quốc và e ngại Trung Quốc sẽ rơi vào khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế. Những người theo quan điểm này dự báo NDT sẽ tiếp tục giảm giá mạnh.

Bên cạnh đó, cũng có quan điểm cho rằng kinh tế Trung Quốc tuy chậm lại đáng kể nhưng vẫn còn khá vững chắc và dự trữ của Trung Quốc còn rất lớn đủ sức để đối phó với biến động trên thị trường, chưa thể rơi vào khủng hoảng. Hơn nữa Chính phủ và NHTW Trung Quốc phải tính tới nhu cầu ổn định thị trường tài chính Trung Quốc (tránh để xảy ra tình trạng vốn tháo chạy quá lớn khỏi Trung Quốc) cũng như nhu cầu ổn định thị trường tài chính toàn cầu. Bởi vậy, NHTW Trung Quốc sẽ không phá giá NDT nhiều hơn nữa. Các nhà đầu tư trên thị trường thời gian qua có thể đã phản ứng thái quá, đẩy thị trường trượt dốc quá mạnh. Quan điểm này cho rằng thị trường dự báo sẽ ổn định trở lại về mặt kỹ thuật và sẽ khó có thể giảm sâu hơn nữa.

*Giá háng hóa giảm*,Chỉ số Bloomberg Commodity theo dõi 22 loại hàng hóa giảm 1,6% trong tháng 6 lần giảm đầu tiên trong 3 tháng gần đây. Giá dầu đã giảm xuống mức 38,24 USD/thùng vào hôm 24/8 (kể từ 1/7 giá dầu giảm tới 41,16%), mức thấp nhất trong 6 năm rưỡi qua, khi các thành viên OPEC tăng mạnh sản lượng để bảo vệ thị phần, sản lượng dầu của Mỹ chưa chịu giảm, trong khi nền kinh tế Trung Quốc có nhiều dấu hiệu bất ổn. Tuy nhiên, OPEC đã quyết định không giảm sản lượng, sản lượng dầu của khối trong tháng 7 ở mức 31,79 triệu thùng/ngày cao nhất nhiều năm qua khiến giá dầu cộng hưởng thêm yếu tố để lao dốc. Theo dự báo của Cơ quan quản lý thông tin năng lượng Mỹ (EIA), giá dầu sẽ giữ xu hướng giảm đến tháng 10, trước khi tăng trở lại trong hai tháng cuối năm. Giá dầu WTI được cơ quan này dự báo cho cuối năm 2015 sẽ dao động trong khoảng từ 32,4 đến 69,7 USD/thùng.

1. **KINH TẾ VIỆT NAM**

**1. Tăng trưởng tiếp tục đà hồi phục**

*- Khu vực sản xuất tăng khá,* nhất là công nghiệp chế biến, chế tạo. Tính chung 8 tháng đầu năm, chỉ số sản xuất công nghiệp IIP ước tăng 9,9% (so với cùng kỳ 2014), cao hơn nhiều so với mức 6,3% của cùng kỳ năm 2014. Trong đó IIP ngành công nghiệp chế biến chế tăng 10,4% (cùng kỳ năm 2013, 2014 lần lượt tăng 6,5% và 8,1%). Chỉ số PMItháng 7 đạt 52,6 điểm tăng nhẹ so với mức 52,2 điểm của tháng 6 và cao hơn mức 52,4 điểm -bình quần 6 tháng đầu năm.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hình 1: IIP toàn ngành và công nghiệp chế biến chế tạo T8/2014-T8/2015 (%, so với cùng kỳ)**  *Nguồn: TCTK* | **Hình 2: chỉ số PMI T7/2014 – T7/2015**  *Nguồn: TCTK* | |
| - *Hoạt động xuất nhập khẩu tăng trưởng tốt giúp giảm tỷ lệ nhập siêu;* nhập siêu so với kim ngạch xuất khẩu giảm so với 7 tháng đầu năm.Tính chung 8 tháng năm 2015, tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 106,3 tỷ USD, tăng 9%[[11]](#footnote-11); nhập siêu ước 3,6 tỷ USD, bằng 3,4% tổng kim ngạch xuất khẩu (giảm 0,2 điểm phần trăm so với 7 tháng năm 2015 và thấp hơn mục tiêu 5% do Quốc hội đề ra).   * *Tình hình sản xuất kinh doanh khu vực doanh nghiệp tiếp tục đà cải thiện.*ROA và ROE của các công ty niêm yết tại SGD chứng khoán TP. Hồ Chí Minh trong 6 tháng đầu năm tăng so với cùng kỳ năm trước, với mức tăng tương ứng từ 0,93% lên 1,25% và 0,69% lên 8,18%.   Trong 8 tháng đầu năm, doanh nghiệp thành lập mới tăng 29,2% về số lượng và 29,9% về vốn so với cùng kỳ năm 2014. Trong khi đó, số doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, chấm dứt hoạt động giảm 2,9% so với cùng kỳ năm 2014. | | **Hình3: Hoạt động xuất nhập khẩu**  **7 tháng đầu năm 2015**  *Đơn vị: Tỷ USD*  *Nguồn: TCTK*  **Hình 4: Số doanh nghiệp thành lập mới, phá sản, giải thể**  *Nguồn: TCTK* |

**2.Tăng trưởng phục hồi khuyến khích tiêu dùng và đầu tư tư nhân**

|  |  |
| --- | --- |
| *- Tiêu dùng tăng trưởng tốt.* Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng 8 tháng đầu năm 2015 ước tăng 10,1%, nếu loại trừ yếu tố giá tăng 9,1% (cùng kỳ năm trước tăng 6,4%), mức cao nhất so với cùng kỳ trong 5 năm gần đây.  *- So với cùng kỳ, 6 tháng năm 2015 đầu tư khu vực tư nhân tăng 11,4%,* là mức tăng cao nhất so với các khu vực còn lại của nền kinh tế. Tính đến ngày10/8, tín dụng đối với nền kinh tế ước tăng 8,3% so với cuối năm 2014 (cùng kỳ 2014 tăng 3,7%).  *- Chỉ số niềm tin người tiêu dùng – CCI* do ANZ công bố, tại T8/2015 ở mức 133,7 điểm, giảm 4,9 điểm so với tháng trước và 1,8 điểm so với cùng kỳ năm 2014. Niềm tin tiêu dùng sụt giảm do những tác động tiêu cực củakinh tế thế giới trong thời gian qua. | **Hình 5: Bán lẻ hh và doanh thu dvtd 8 tháng đầu năm 2011-2015 (cộng dồn loại trừ yếu tố giá), % tăng so với cùng kỳ**  *Nguồn: TCTK*  **Hình 6: Chỉ số niềm tin tiêu dùng**  *Nguồn*: *ANZ* |

**3. Về ổn định kinh tế vĩ mô**

|  |  |
| --- | --- |
| *- Lạm phát thấp và ổn định.* Tháng 8, lạm phát là 0,61%; và lạm phát cơ bản là 2,41%[[12]](#footnote-12); lạm phát bình quân 8 tháng đầu năm là 0,83% so với cùng kỳ năm trước và lạm phát cơ bản là 2,42%. Nhìn chung, cả lạm phát và lạm phát cơ bản hầu như giữ nguyên trong 6 tháng gần đây. Dựa trên kỳ vọng của thị trường thông qua những thay đổi của lợi suất TPCP, ***UBGSTCQG đánh giá hai lần điều chỉnh tỷ giá của NHNN trong tháng 8 làm lạm phát có thể tăng thêm xấp xỉ 0,2 điểm %, là mức tăng không đáng kể.*** Do đó, UBGSTCQG giữ nguyên dự báo năm 2015 lạm phát cơ bản khoảng 3% và lạm phát (tổng thể) thấp hơn 3%. | **Hình 7: Lạm phát và lạm cơ bản 8/2014-8/2015, %tăng CPI so cùng kỳ**  *Nguồn:UBGSTCQG tính toán* |
| *- Thu NSNN,* tính đến ngày 15/8, thu ngân sách tăng 7,3% so với cùng kỳ, thấp hơn nhiều so với mức tăng của hai năm trước đó (năm 2014 và 2013 thu ngân sách so với cùng kỳ lần lượt là 16,9% và 10,2%). Thu NSNN tính đến ngày 15/8 đạt 63,5% dự toán năm 2015 (cùng kỳ 2014 đạt 68,8%). So với cùng kỳ 2014, thu từ dầu thô giảm 30%; thu từ xuất nhập khẩu giảm 2,1%; thu nội địa mặc dù tăng 17,1% . | **Hình 8: Thu NSNN lũy kế đến 15/08/2015**  *Đơn vị: %*  *Nguồn: BTC, BNC tính toán* |
| - *Thị trường ngoại hối*, trước việc NDT mất giá 2,9% trong tuần thứ 2 tháng 8, NHNN đã chủ động nới biên độ tỷ giá lên 2% ngay trong tuần và lên 3%, cùng với điều chỉnh tỷ giá bình quân liên ngân hàng tăng 1%, trong tuần tiếp theo. Theo đó, tỷ giá thị trường chính thức cũng tăng 1,3% trong tuần thứ 2 và 1,7% trong tuần tiếp theo (tổng cộng là 3%). Mức tăng trên bằng với mức mất giá của NDT cũng như mức mất giá trung bình của đồng tiền 8 nước châu Á[[13]](#footnote-13)trong tuần thứ 2 và thứ 3 tháng 8. | **Hình9: Diễn biến tỷ giá 8 tháng đầu năm 2015**  *Nguồn: HSC* |

Động thái điều chỉnh tỷ giá của NHNN được coi là nhanh nhạy, tạo hiệu ứng tích cực hỗ trợ cho cạnh tranh hàng hóa của Việt Nam cũng như hỗ trợ tâm lý cho thị trường

**4. Về khu vực tài chính**

*- Khu vực ngân hàng ổn định thanh khoản, tăng trưởng tín dụng tốt, trích lập DPRR tăng.*

1. Tính tới 10/8/2015, tổng tín đụng đối với nền kinh tế (cho vay doanh nghiệp, cá nhân, và trái phiếu doanh nghiệp) tăng 8,3% so với cuối năm 2014, cao hơn nhiều so với mức tăng 3,7% của 7 tháng đầu năm 2014.

(ii) Tăng trưởng tín dụng tốt hơn, khu vực doanh nghiệp hoạt động hiệu quả hơn phần nào giúp khoản mục “lãi dự thu” của các NHTM cũng giảm nhẹ (-4,2%) so với cùng kỳ 2014.

(iii) Hiện tại, khả năng thanh khoản của khu vực ngân hàng khá tốt, tỷ lệ LDR (cho vay/huy động) duy trì ở mức dưới 80%; với huy động và tín dụng ngoại tệ, LDR cũng ở mức dưới 85%. Những tỷ lệ này nằm trong giới hạn an toàn về thanh khoản.

(iv) Mặc dù tăng trưởng tín dụng khá, hệ số NIM tăng nhẹ, nhưng do trích lập dự phòng rủi ro tăng khiến khả năng sinh lời của khối NHTM giảm

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Khả năng sinh lời** | **2013** | **2014** | **Tháng 6 (trượt 12 tháng)** |
| NIM | 2,80% | 2,70% | 2,74% |
| ROE | 6,44% | 4,56% | 4,20% |
| ROA | 0,55% | 0,36% | 0,33% |

*Nguồn: UBGSTCQG Tổng hợp*

*- Thị trường chứng khoán suy giảm nhưng có cơ sở để phục hồi*

VN Index đóng cửa ngày 26/8/2015 tại 545,89 điểm giảm 12% so với cuối tháng 7, trong khi HNX Index giảm 10% trong cùng kỳ. Khối ngoại bán ròng nhẹ khoảng 11,7 triệu USD kể từ đầu tháng 8 trên thị trường cổ phiếu niêm yết.

Sự suy giảm của TTCK do cả yếu tố nội tại[[14]](#footnote-14) và nguyên nhân đến từ bên ngoài nền kinh tế. (i) TTCK Mỹ điều chỉnh mạnh. Chỉ số Dow Jones và S&P 500 đã điều chỉnh giảm hơn 10% từ mức cao nhất trong tháng 5 năm nay. (ii) Chỉ số MSCI các thị trường chứng khoán mới nổi đã giảm 17% từ đầu năm 2015 và 27% so với cùng kỳ năm ngoái. Giới đầu tư quốc tế đang lo ngại những biến động và rủi ro hệ thống có thể còn tiềm ẩn trong tương lai gần. (iii) Việc rút vốn tại các thị trường mới nổi có ảnh hưởng nhất định tới khả năng huy động vốn của các quỹ ETF đầu tư vào TTCK Việt Nam. Quỹ ETF Vietnam Market Vector bị rút vốn khoảng 18 triệu USD từ đầu tháng 8 nên thiếu nguồn vốn hỗ trợ thị trường.

**Hình 10: Mua bán ròng của khối ngoại từ đầu năm 2015**

*Nguồn:UBGSTCQG tính toán*

Tuy nhiên, thị trường chứng khoán có cở sở để phục hồi trở lại do các yếu tố cơ bản của nền kinh tế và thị trường chứng khoán vẫn ở mức độ tích cực:

(i) Nền kinh tế Việt Nam vẫn giữ được những cân đối lớn vầ thương mại, đầu tư và ít chịu tác động tiêu cực như các quốc gia mới nổi khác.

(ii) Doanh thu lợi nhuận các doanh nghiệp niêm yết tiếp tục tăng trưởng trong 6 tháng đầu năm 2015. Mức giá trị nhiều cổ phiếu trở nên hấp dẫn với P/E bình quân thị trường về khoảng 10,6 lần.

(iii) Các chính sách phát triển thị trường chứng khoán (thông tư 123/2015/BTC) đang được triển khai đúng tiến độ.

*- Phát hành TPCP trên thị trường sơ cấp vẫn gặp nhiều khó khăn*

Phát hành trái phiếu Kho bạc Nhà nước từ đầu năm đến nay chỉ đạt xấp xỉ 94.300 tỷ đồng, tương đương 37,7% kế hoạch cả năm. Từ đầu tháng đến ngày 26/8, KBNN vẫn chủ động duy trì lãi suất chào thầu ở mức cao, nhưng kết quả trúng thầu trái phiếu KBNN chỉ đạt giá trị 4.025 tỷ đồng tương đương tỷ lệ 38%. Sau khi NHNN điều chỉnh tỷ giá USD/VND, tỷ lệ trúng thầu TPCP đã giảm mạnh. Tỷ lệ trúng thấu TPCP kỳ hạn 5 năm giảm từ mức 50%-100% (23/6 đến 12/8) xuống mức dưới 32% (từ 13/8).

Với việc tỷ lệ trúng thầu xuống mức rất thấp trong các tuần gần đây, KBNN cần có những điều chỉnh để đẩy mạnh phát hành TPCP trong 4 tháng còn lại của năm.

**5. Một số dự báo cuối năm và khuyến nghị**

- Với mức độ điều chỉnh tỷ giá NDT vừa qua và nếu từ nay tới cuối năm NDT không bị phá giá mạnh hơn nữa (dự báo NDT dao động trong khoảng 6,3% - 6,5%) thì không trực tiếp ảnh hưởng nhiều đến thị trường tiền tệ, kinh tế Việt Nam. Vấn đề là sức khỏe của nền kinh tế Trung Quốc ra sao, số liệu thống kê của Trung Quốc và cam kết của Chính phủ Trung Quốc có minh bạch, chính xác để củng cố lòng tin của thị trường. Do vậy, Việt Nam chưa nên có những điều chỉnh chính sách lớn và điều chỉnh kế hoạch kinh tế - xã hội. Cần tiếp tục theo dõi sát diễn biến sức khỏe của kinh tế Trung Quốc cũng như chính sách kinh tế, chính sách tiền tệ của Trung Quốc để có phản ứng chính sách thích hợp. UBGSTCQG dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam 2015 vẫn đạt và vượt mục tiêu (6,2%) tiếp tục duy trì ổn định vĩ mô.

- Trong bối cảnh toàn cầu hóa sâu, rộng và quy mô thị trường tài chính thế giới cao gấp 4-5 lần quy mô nền kinh tế thực, tâm lý thị trường đóng vai trò vô cùng quan trọng. Nếu phần lớn các nhà kinh doanh, đầu tư có cùng cảm nhận và phản ứng cùng chiều thì sẽ tạo thành một lực cung - cầu rất lớn, có thể vượt ra ngoài sự kiểm soát của các Chính phủ. UBGSTCQG khuyến nghị: cùng với việc theo dõi sức khỏe của kinh tế thế giới cần theo dõi hàng ngày diễn biến thị trường tài chính, tiền tệ, hàng hóa thế giới. Mặt khác, các cơ quan hoạch định chính sách cần xây dựng sẵn các kịch bản ứng phó để tránh thụ động.

- Thị trường tài chính tiền tệ của Việt Nam hiện đã có liên thông nhất định đến thị trường tài chính quốc tế và chịu ảnh hưởng tâm lý của các nhà đầu tư trên thị trường quốc tế. Chính vì vậy, công tác truyền thông đóng vài trò hết sức quan trọng để duy trì lòng tin của thị trường. UBGSTCQG khuyến nghị các cơ quan hoạch định chính sách cần tăng cường công tác truyền thông để định hướng thị trường theo mục tiêu chính sách. Các thông điệp chính sách cần rõ ràng nhưng cần linh hoạt để đảm bảo tính nhất quán trong thông tin và thống nhất, đồng bộ giữa thông điệp chính sách và hành động.

**ỦY BAN GIÁM SÁT TÀI CHÍNH QUỐC GIA**

1. Theo cơ quan thống kê của Liên minh châu Âu công bố sơ bộ ngày 17/8. [↑](#footnote-ref-1)
2. Theo số liệu của Chính phủ Nhật Bản công bố ngày 17/8. [↑](#footnote-ref-2)
3. Theo dự báo của Ngân hàng Trung ương Nga. [↑](#footnote-ref-3)
4. Ngày 18/8 NHTW bơm 18 tỷ USD vào thị trường tiền tệ thông qua các hoạt động thị trường mở; Ngày 19/8, bơm 17 tỷ USD vào thị trường tiền tệ thông qua các khoản cho vay trung hạn (MLF); tháng trước, bơm 48 tỷ USD vào Ngân hàng Phát triển Trung Quốc và 45 tỷ USD vào Ngân hàng Xuất-Nhập khẩu Trung Quốc, giúp nâng lượng ngân quỹ của hai tổ chức tài chính này; ngày 25/8 NHTW bơm thêm 23,4 tỷ USD) vào hệ thống tài chính, thông qua hợp đồng repo (mua lại đảo ngược). [↑](#footnote-ref-4)
5. Ngày 25/8, NHTW Trung Quốc hạ lãi suất cho vay kỳ hạn một năm thêm 25 điểm cơ bản xuống 4,6%, lãi suất tiền gửi kỳ hạn một năm cũng giảm 25 điểm phần trăm xuống 1,75% (đây là lần hạ lãi suất thứ 5 liên tiếp kể từ tháng 11/2014). Cùng ngày, NHTW cũng hạ tỷ lệ dự trữ bắt buộc thêm 50 điểm phần trăm xuống 18% đối với các ngân hàng lớn điều này sẽ giúp bơm khoảng 105,7 tỷ USD vào hệ thống tài chính nước này. [↑](#footnote-ref-5)
6. Theo Báo cáo của Bộ Tài chính Trung Quốc. [↑](#footnote-ref-6)
7. Bloomberg với 28 chuyên gia kinh tế, quỹ dự trữ ngoại hối của Trung Quốc được dự báo sẽ vơi đi gần 40 tỷ USD mỗi tháng trong những tháng cuối năm 2015 để điều tiết thị trường. [↑](#footnote-ref-7)
8. Nguồn: Tradingeconomics [↑](#footnote-ref-8)
9. Theo giá chính thức, đồng NDT mất giá tới 4,84% trong vòng 3 tuần qua: Ngày 11/8 phá giá 1,9%; ngày 12/8 phá giá 1,6%; ngày 13/8 phá giá 1,1%; ngày 14/8 tăng giá 0,05%.; ngày 25/8 phá giá 0,2%; ngày 26/8 phá giá 0,09%. [↑](#footnote-ref-9)
10. Trung Quốc chiếm khoảng 16,5 tỷ USD - tương đương hơn một nửa số tiền vốn được rút ra khỏi các thị trường mới nổi trong năm nay. [↑](#footnote-ref-10)
11. Trong đó xuất khẩu tăng 9% và nhập khẩu tăng 16,4% so với cùng kỳ. [↑](#footnote-ref-11)
12. UBGSTCQG tính toán. [↑](#footnote-ref-12)
13. Hàn Quốc, Đài Loan, Ấn Độ, Singapore, Phillipine, Malaysia, Thái Lan và Indonesia. [↑](#footnote-ref-13)
14. *Yếu tố nội tại:* (i) Khối ngoại bán ròng cổ phiếu dầu khí khi giá dầu giảm trở lại. Với một số dự báo bất lợi giá dầu khoảng 32- 35 USD/thùng, một số cổ phiếu dầu khí (PVD,GAS) bị bán tháo dù đã giảm dưới giá trị thực; (ii)Tỷ giá USD/VND điều chỉnh tăng gần 3% trong tháng 8; (iii) Thị trường chứng khoán suy giảm nhanh đột ngột dẫn đến hiện tượng bán tháo, bán giải chấp (margin call) trên thị trường. [↑](#footnote-ref-14)